

Bài 2:

Các giải thuật sinh các thực thể cơ sở

Le Tan Hung
hunglt@it-hut.edu.vn

Giải thuật xây dựng các thực thể cơ sở

- Giải thuật sinh đường thẳng – Line
- Giải thuật sinh đường tròn - Circle
- Giải thuật VanAken sinh Ellipse
- Giải thuật sinh đa giác
- Giải thuật sinh ký tự

Rời rạc hoá điểm ảnh (Scan Conversion rasterization)

- Scan Conversion rasterization
- Tính chất các đối tượng cần đảm bảo :
 - smooth
 - continuous
 - pass through specified points
 - uniform brightness
 - efficient

Biểu diễn đoạn thẳng

■ Biểu diễn tường minh

$$(y - y_1) / (x - x_1) = (y_2 - y_1) / (x_2 - x_1)$$

$$y = kx + m$$

■ Biểu diễn không tường minh

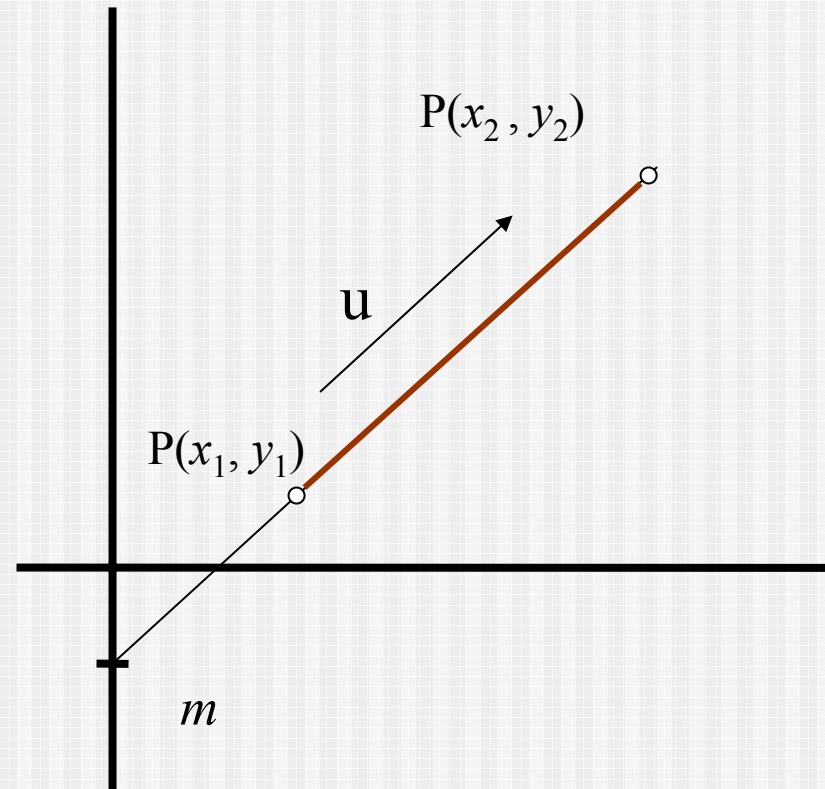
$$(y_2 - y_1)x - (x_2 - x_1)y + x_2y_1 - x_1y_2 = 0$$

$$\text{hay } rx + sy + t = 0$$

■ Biểu diễn tham biến

$$P(u) = P_1 + u(P_2 - P_1)$$

$$u \in [0, 1]$$



Thuật toán DDA (Digital Differential Analyzer)

Giải thuật thông thường

```
DrawLine(int x1,int y1, int x2,int y2,  
int color)  
{  
    float y;  
    int x;  
    for (x=x1; x<=x2; x++)  
    {  
        y = y1 + (x-x1)*(y2-y1)/(x2-x1)  
        WritePixel(x, Round(y), color );  
    }  
}}
```

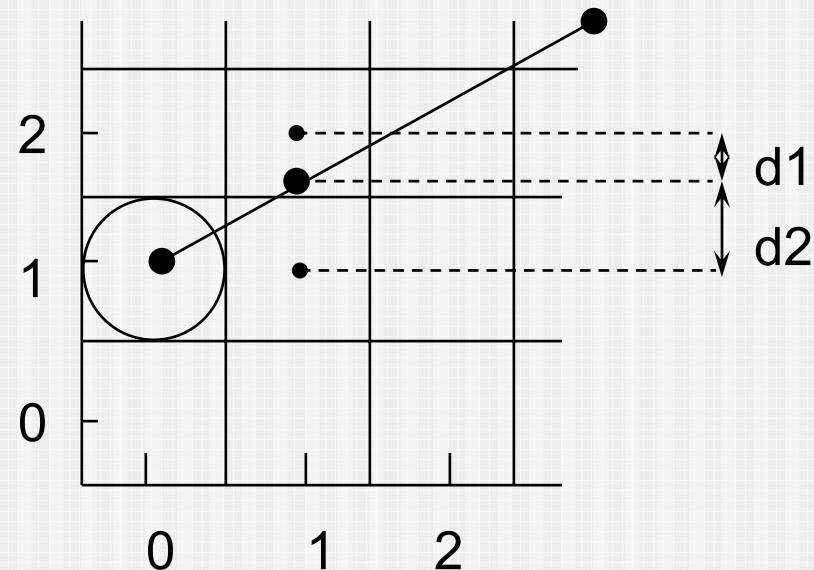
Giải thuật DDA

- Với $0 < k < 1$
$$x_{i+1} = x_i + 1$$
$$y_{i+1} = y_i + k$$

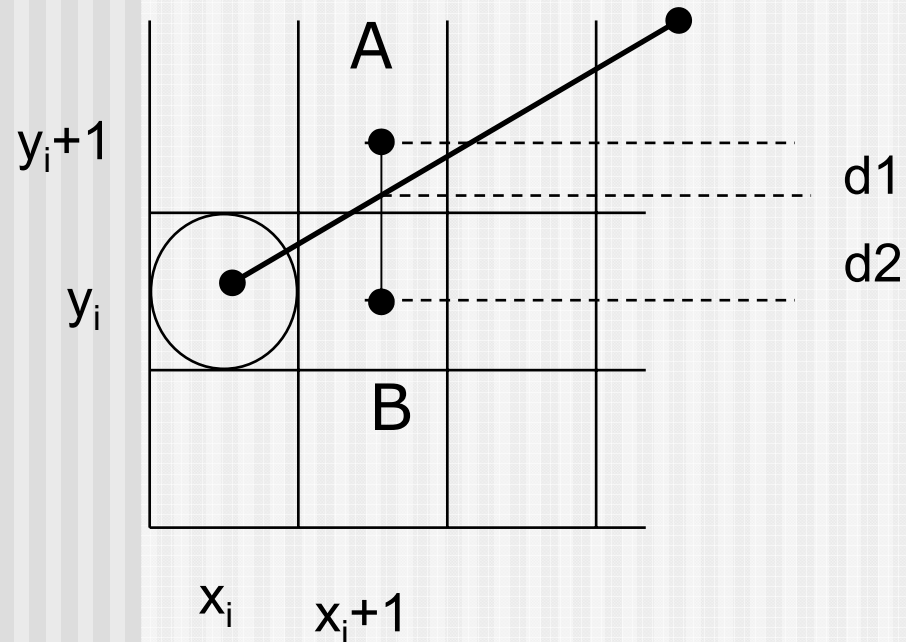
với $i=1,2,3....$

Giải thuật Bresenham

- 1960 Bresenham thuộc IBM
- điểm gần với đường thẳng dựa trên độ phân giai hữu hạn
- loại bỏ được các phép toán chia và phép toán làm tròn như ta đã thấy trong giải thuật DDA
- Xét đoạn thẳng với $0 < k < 1$



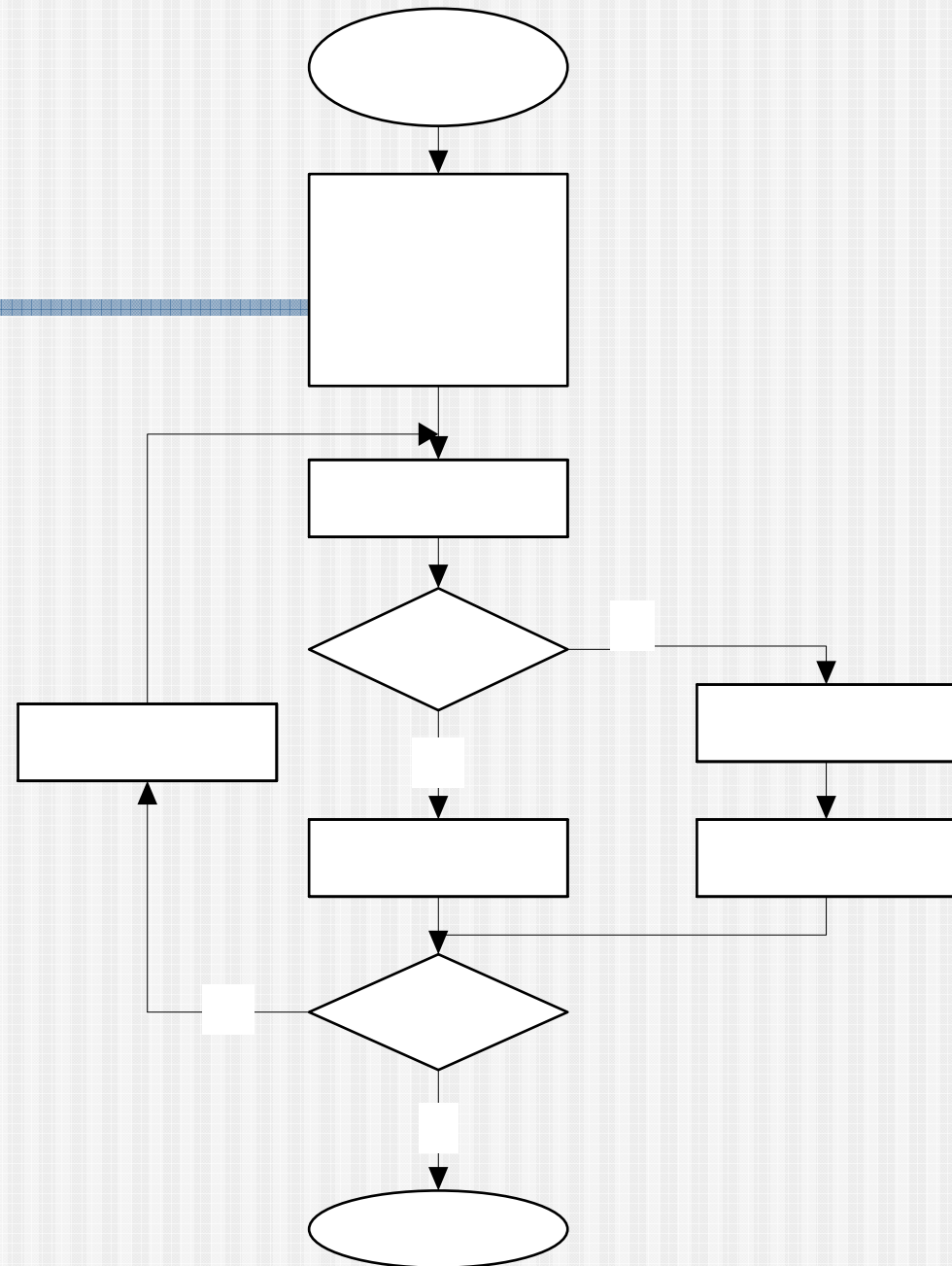
Giải thuật Bresenham



$$d_2 = y - y_i = k(x_i + 1) + b - y_i$$

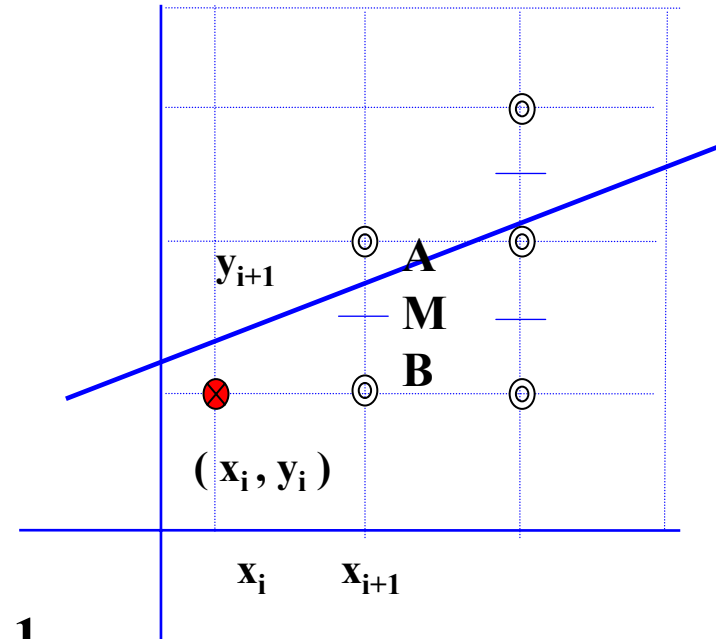
$$d_1 = y_{i+1} - y = y_i + 1 - k(x_i + 1) - b$$

Giải thuật Bresenham



Giải thuật trung điểm-Midpoint

- Jack Bresenham 1965 / Pitteway 1967
- VanAken áp dụng cho việc sinh các đường thẳng và đường tròn 1985
- Các công thức đơn giản hơn, tạo được các điểm tương tự như với Bresenham
- $d = F(x_i + 1, y_i + 1/2)$ là trung điểm của đoạn AB
- Việc so sánh, hay kiểm tra M sẽ được thay bằng việc xét giá trị d.
 - Nếu $d > 0$ điểm B được chọn, $y_{i+1} = y_i$
 - nếu $d < 0$ điểm A được chọn. $y_{i+1} = y_i + 1$
 - Trong trường hợp $d = 0$ chúng ta có thể chọn điểm bất kỳ hoặc A, hoặc B.

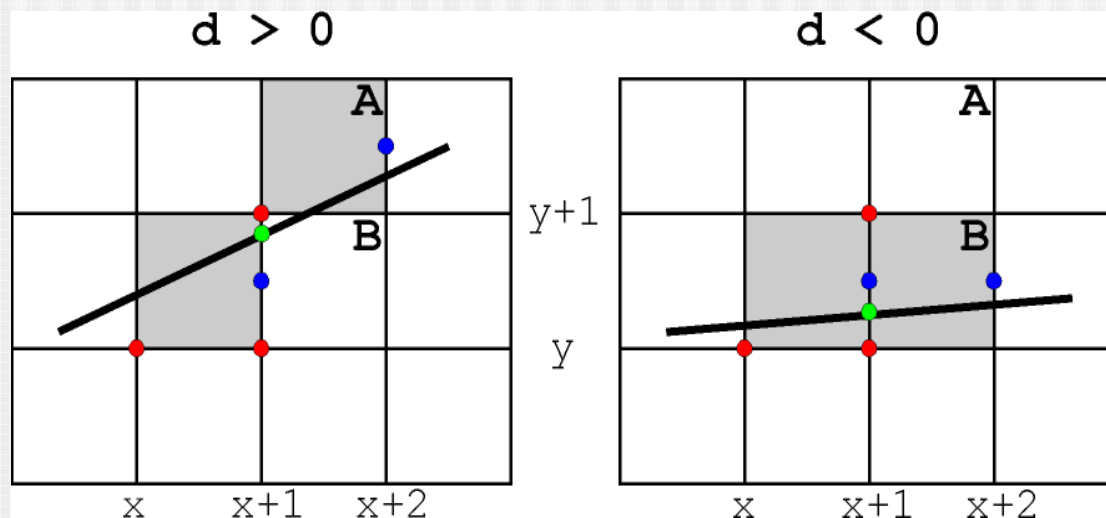


Bresenham's Algorithm: Midpoint Algorithm

- If $d_i > 0$ then chọn điểm **A** \Rightarrow trung điểm tiếp theo sẽ có dạng:

$$\left(x_i + 2, y_i + \frac{3}{2}\right) \Rightarrow d_{i+1} = a(x_i + 2) + b\left(y_i + \frac{3}{2}\right) + c$$

$$= d_i + a + b$$



Midpoint Line Algorithm

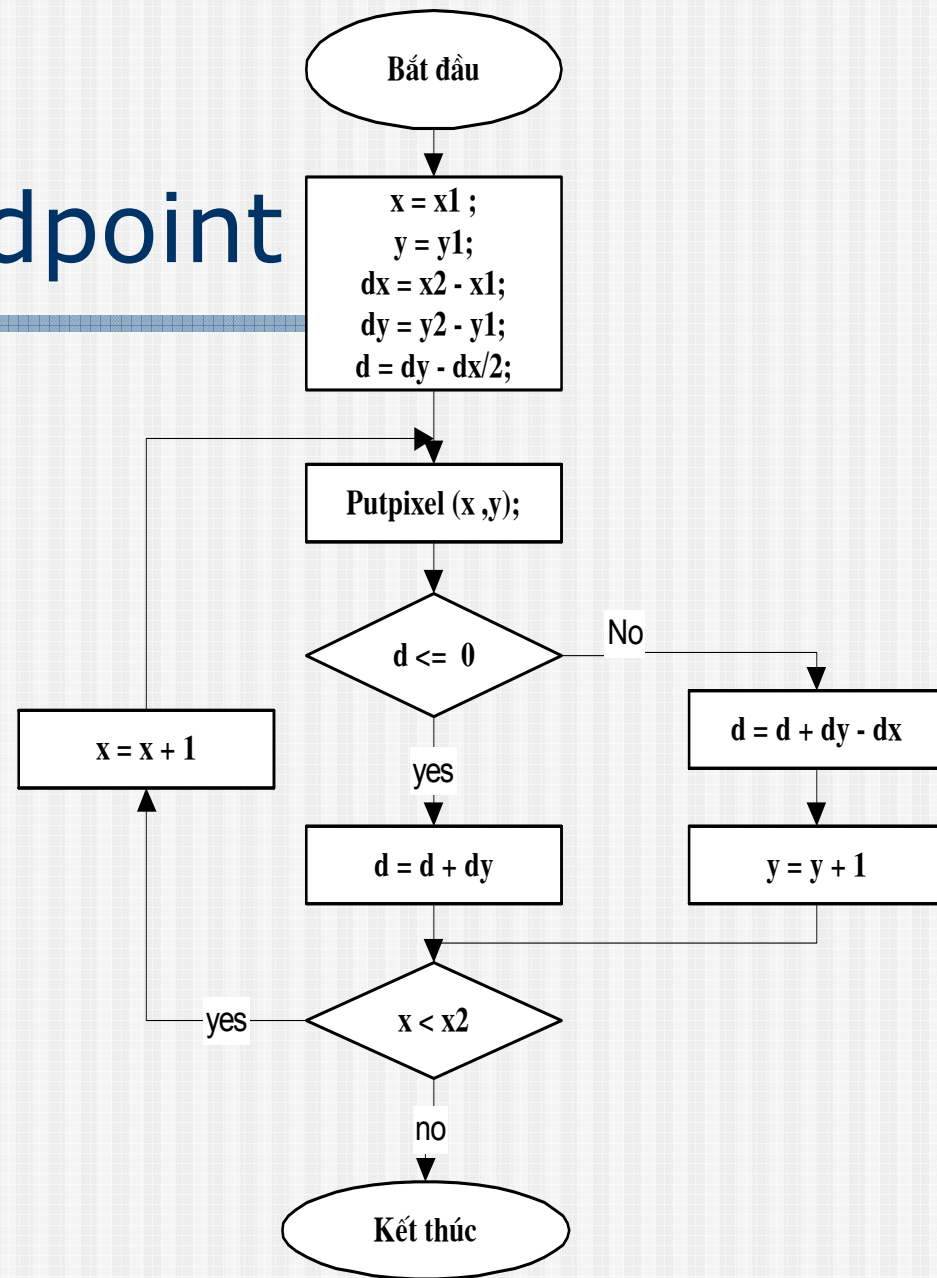
```
dx = x_end-x_start
dy = y_end-y_start
d = 2*dy-dx
x = x_start
y = y_start
while x < x_end
    if d <= 0 then
        d = d+(2*dy)
        x = x+1
    else
        d = d+2*(dy-dx)
        x = x+1
        y = y+1
    endif
    SetPixel(x,y)
endwhile
```

} initialisation

} choose B

} choose A

Giải thuật Bresenham's Midpoint



Sinh đường tròn

Scan Converting Circles

- Explicit: $y = f(x)$

$$y = \pm\sqrt{R^2 - x^2}$$

Usually, we draw a quarter circle by incrementing x from 0 to R in unit steps and solving for $+y$ for each step.

- Parametric:

$$x = R \cos \theta$$

$$y = R \sin \theta$$

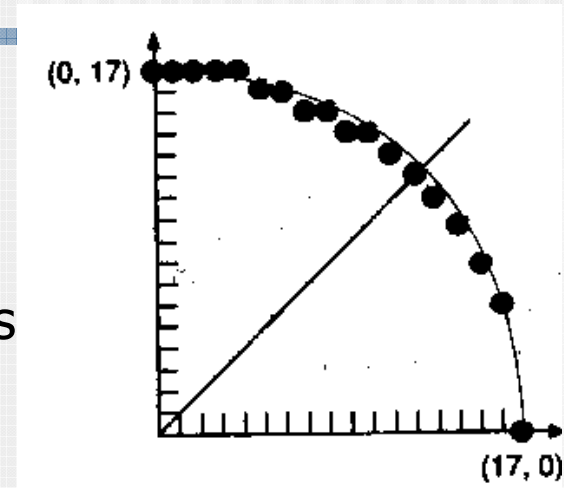
- by stepping the angle from 0 to 90
- avoids large gaps but still insufficient.

- Implicit: $f(x) = x^2 + y^2 - R^2$

If $f(x,y) = 0$ then it is on the circle.

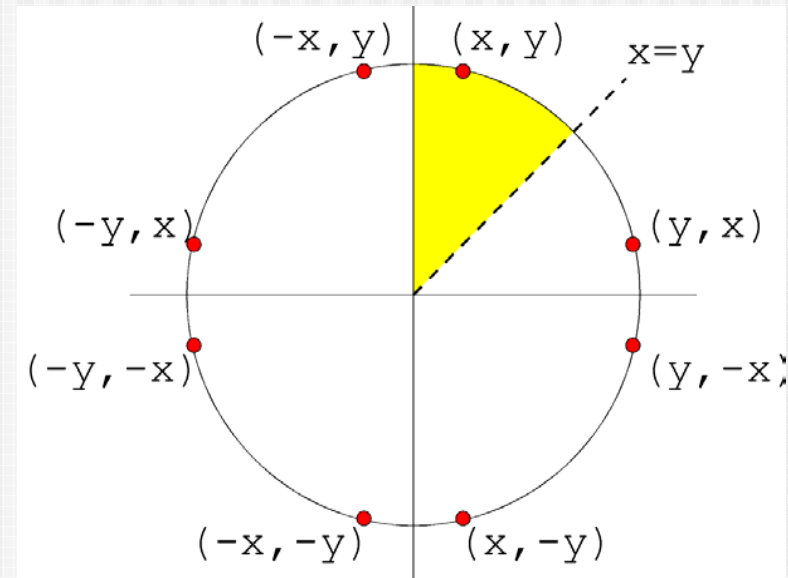
$f(x,y) > 0$ then it is outside the circle.

$f(x,y) < 0$ then it is inside the circle.



Midpoint Circle Algorithm

- Sử dụng phương pháp biểu diễn không tường minh trong giải thuật
- Thực hiện giải thuật trên 1/8 đường tròn và lấy đối xứng xho các góc còn lại.
- Với d_i là giá trị của đường tròn tại một điểm bất kỳ ta có

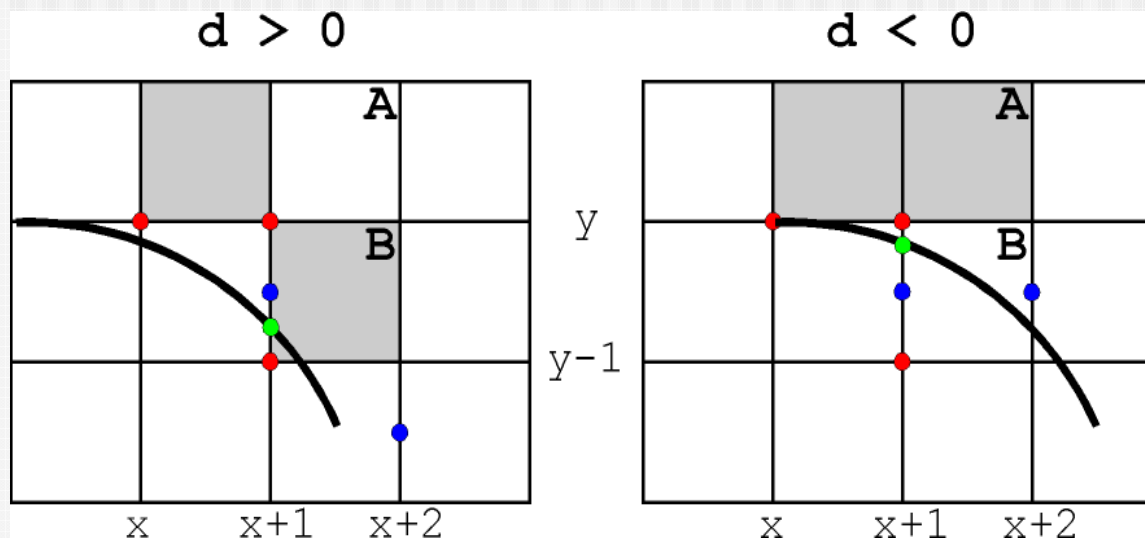


Midpoint Circle Algorithm

- As with the line, we determine the value of the decision variable by substituting the mid-point of the next pixel into the implicit form of the circle:

$$d_i = (x_i + 1)^2 + \left(y_i - \frac{1}{2}\right)^2 - r^2$$

- If $d_i < 0$ we choose pixel **A** otherwise we choose pixel **B**
 - Note: we currently assume the circle is centered at the origin



Midpoint Circle Algorithm

```
d = 1-r  
x = 0  
y = r  
while y < x  
    if d < 0 then  
        d = d+2*x+3  
        x = x+1  
    else  
        d = d+2*(x-y)+5  
        x = x+1  
        y = y-1  
    endif  
    SetPixel(cx+x, cy+y)  
endwhile
```

initialisation

stop at diagonal \Rightarrow end of octant

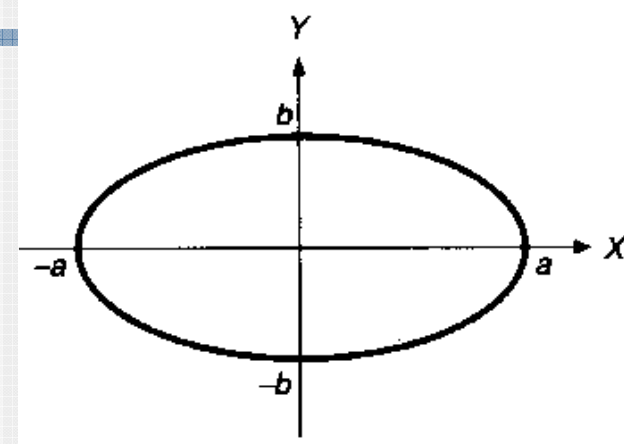
choose **A**

choose **B**

Translate to the circle center

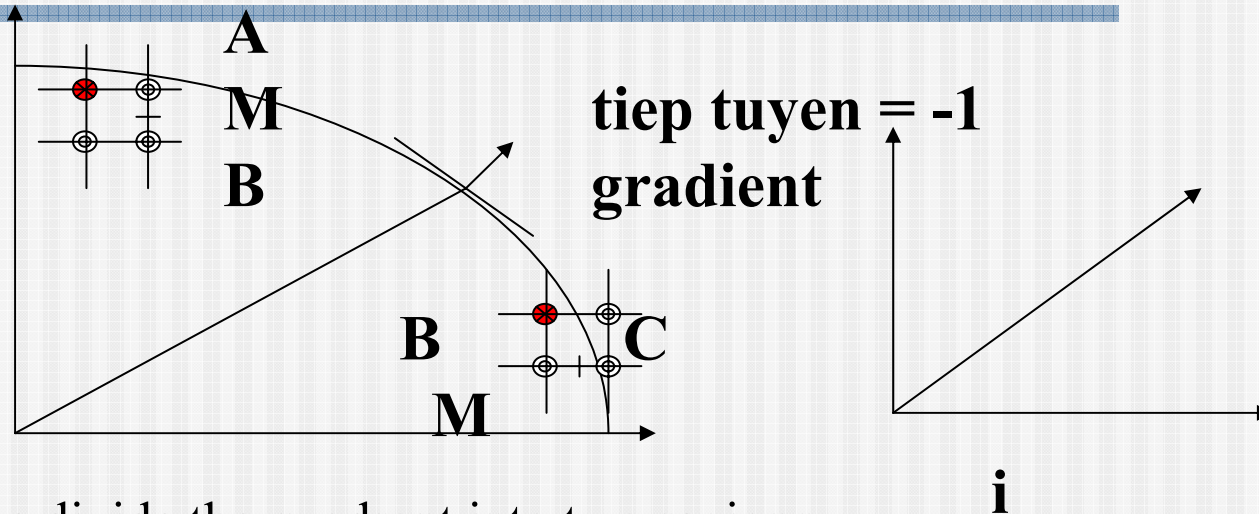
Scan Converting Ellipses

$$F(x, y) = b^2 x^2 + a^2 y^2 - a^2 b^2 = 0$$



- 2a is the length of the major axis along the x axis.
- 2b is the length of the minor axis along the y axis.
- The midpoint can also be applied to ellipses.
- For simplicity, we draw only the arc of the ellipse that lies in the first quadrant, the other three quadrants can be drawn by symmetry

Scan Converting Ellipses: Algorithm



- Firstly we divide the quadrant into two regions
- Boundary between the two regions is
 - the point at which the curve has a slope of -1
 - the point at which the gradient vector has the i and j components of equal magnitude

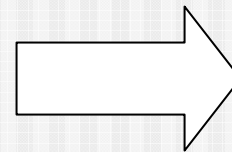
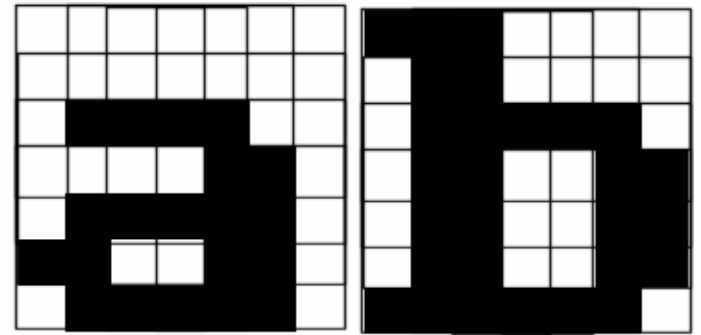
$$\text{grad } F(x, y) = \partial F / \partial x \mathbf{i} + \partial F / \partial y \mathbf{j} = 2b^2 x \mathbf{i} + 2a^2 y \mathbf{j}$$

Ellipses: Algorithm (cont.)

- At the next midpoint, if $a^2(y_p - 0.5) \leq b^2(x_p + 1)$, we switch region $1 \Rightarrow 2$
- In region 1, choices are E and SE
 - Initial condition: $d_{\text{init}} = b^2 + a^2(-b + 0.25)$
 - For a move to E, $d_{\text{new}} = d_{\text{old}} + \Delta E$ with $\Delta E = b^2(2x_p + 3)$
 - For a move to SE, $d_{\text{new}} = d_{\text{old}} + \Delta_{\text{SE}}$ with $\Delta_{\text{SE}} = b^2(2x_p + 3) + a^2(-2y_p + 2)$
- In region 2, choices are S and SE
 - Initial condition: $d_{\text{init}} = b^2(x_p + 0.5)^2 + a^2((y - 1)^2 - b^2)$
 - For a move to S, $d_{\text{new}} = d_{\text{old}} + \Delta S$ with $\Delta S = a^2(-2y_p + 3)$
 - For a move to SE, $d_{\text{new}} = d_{\text{old}} + \Delta_{\text{SE}}$ with $\Delta_{\text{SE}} = b^2(2x_p + 2) + a^2(-2y_p + 3)$
- Stop in region 2 when the y value is zero.

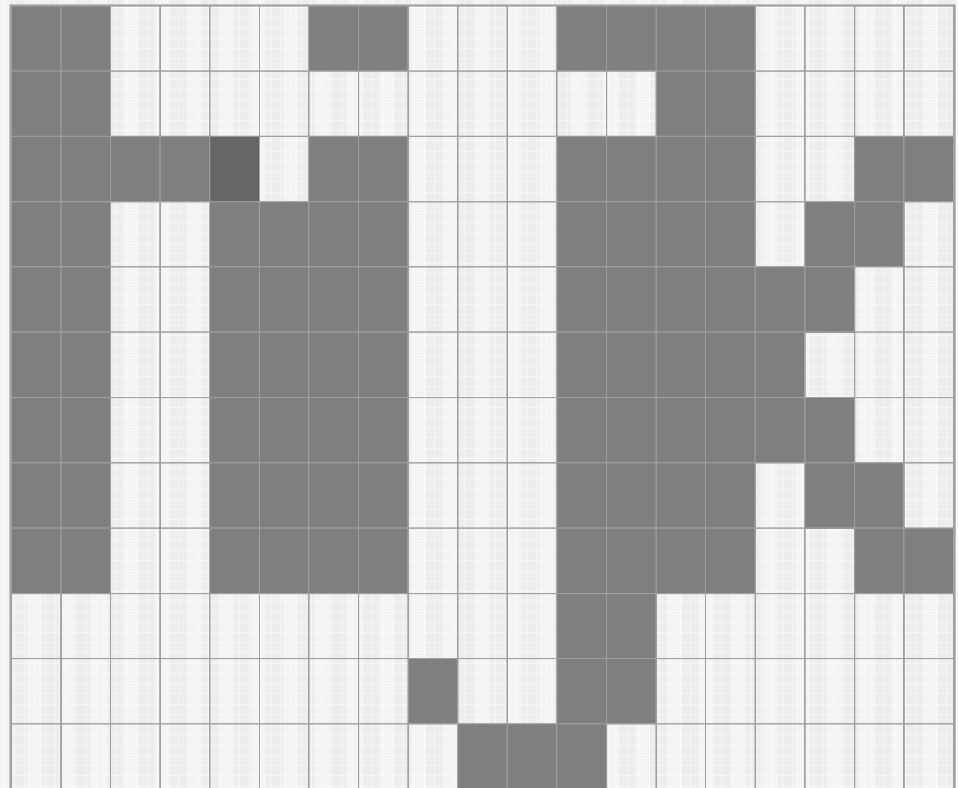
Ký tự Bitmap

- Trên cơ sở định nghĩa mỗi ký tự với một font chữ cho trước là một bitmap chữ nhật nhỏ
- Font/typeface: set of character shapes
- fontcache
 - các ký tự theo chuỗi liên tiếp nhau trong bộ nhớ
- Dạng cơ bản
 - (thường N, nghiêng I, đậm B, nghiêng đậm B+I)
- Thuộc tính
 - Also colour, size, spacing and orientation



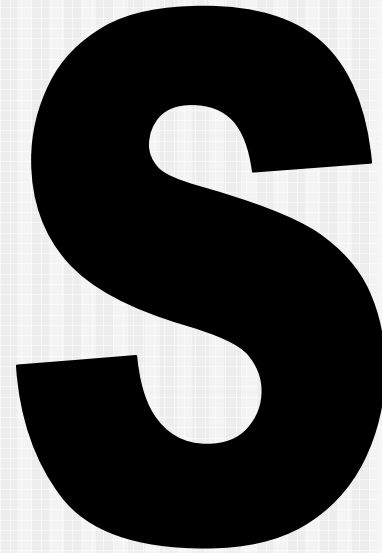
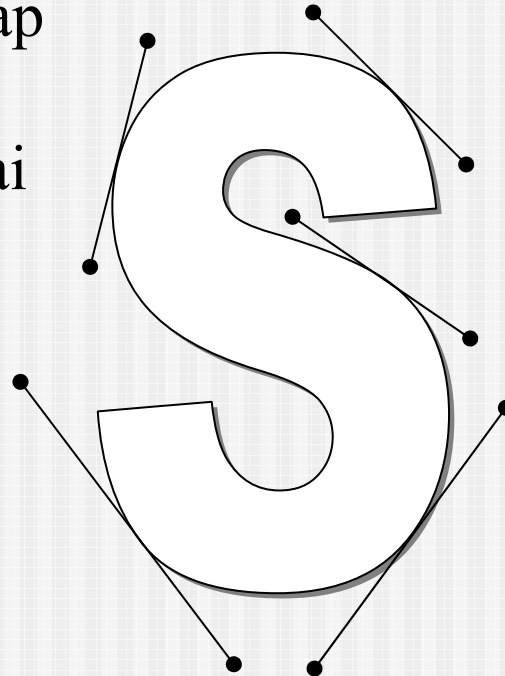
ab

Cấu trúc font chữ



Ký tự vector

- Xây dựng theo phương pháp định nghĩa các ký tự bởi đường cong mềm bao ngoài của chúng.
- Tồn kém nhất về mặt tính toán
- Chất lượng cao



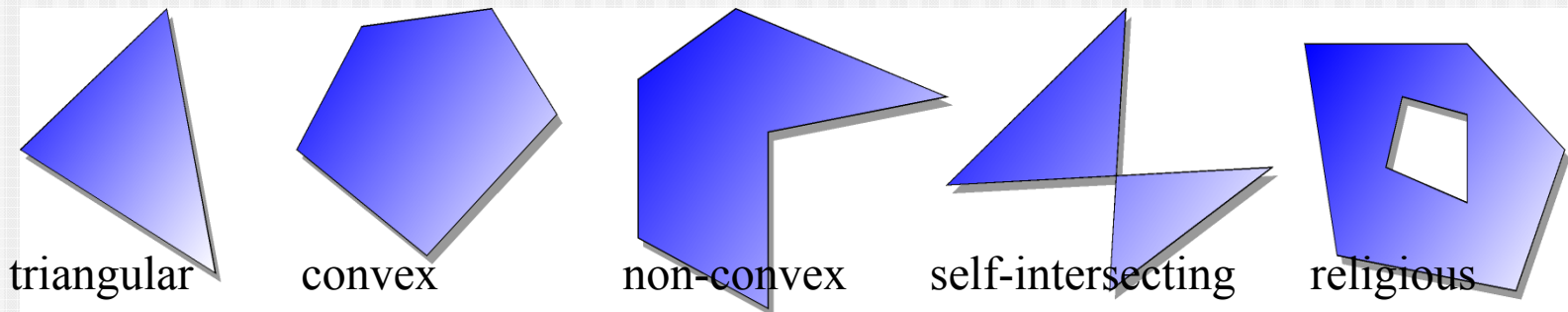
So sánh

- Đơn giản trong việc sinh ký tự (cotypixel)
- Lưu trữ lớn
- Các phép biến đổi (I,B, scale) đòi hỏi lưu trữ thêm
- Kích thước không đổi
- Phức tạp (Tính toán phương trình)
- Lưu trữ gọn nhẹ
- Các phép biến đổi dựa vào các công thức biến đổi
- Kích thước phụ thuộc vào môi trường (ko có kích thước cố định)

Giải thuật đường quét sinh đa giác

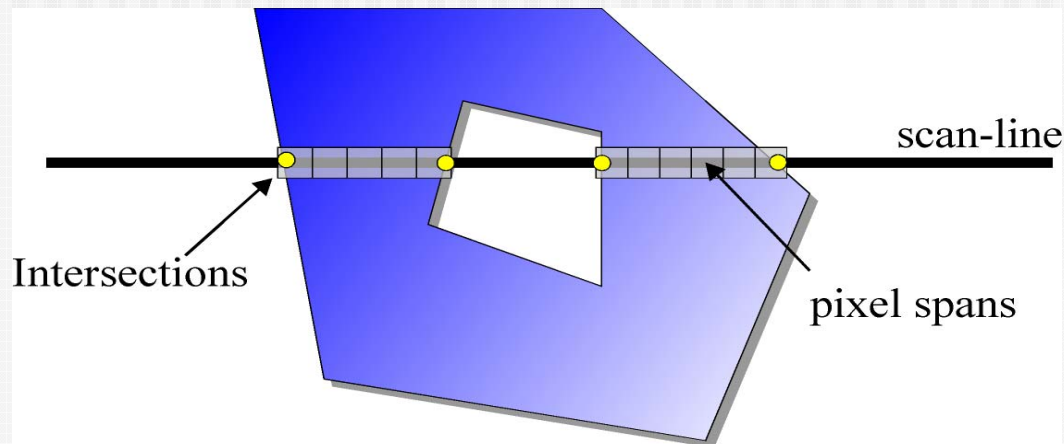
Polygon Scan Conversion

- Tồn tại rất nhiều giải thuật sinh đa giác.
- Mỗi giải thuật phục vụ cho 1 loại đa giác nhất định:
 - some algorithms allow *triangular polygons* only
 - others require that the polygons are *convex* and *non self-intersecting* and have no *holes*



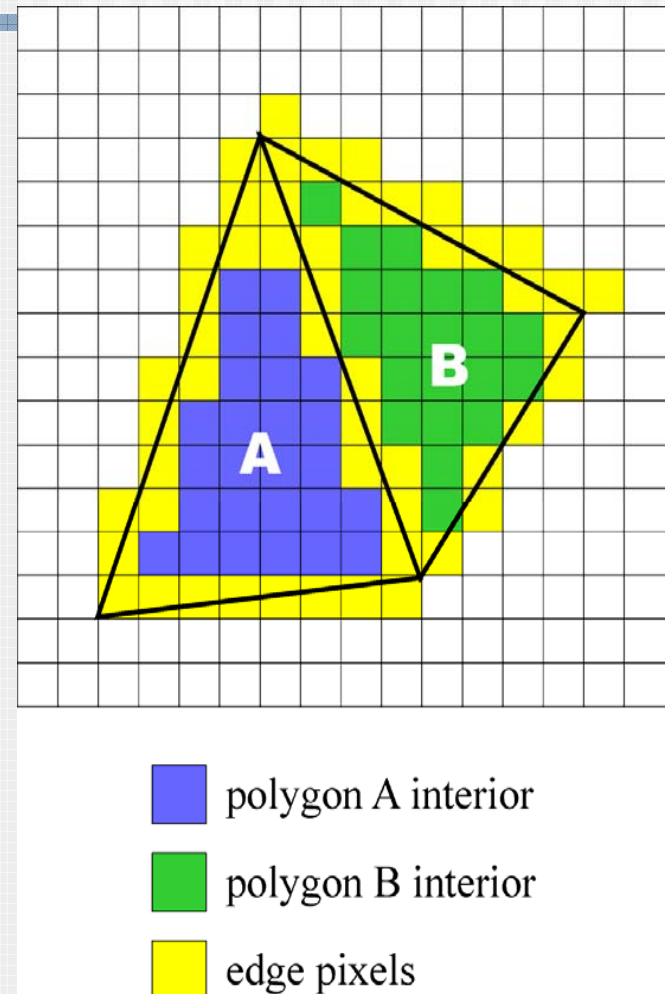
Polygon Scan Conversion

- *Polygon scan conversion* là giải thuật chung kinh điển cho các loại khác nhau
- Cho mỗi đoạn thẳng quét, chúng ta xác định các cạnh của đa giác cắt đoạn thẳng compute *spans* representing the interior portions of the polygons along this *scan-line* and fill the associated pixels.
- This represents the heart of a *scan-line rendering algorithm* used in many commercial products including Renderman and 3D Studio MAX.



Polygon Scan Conversion

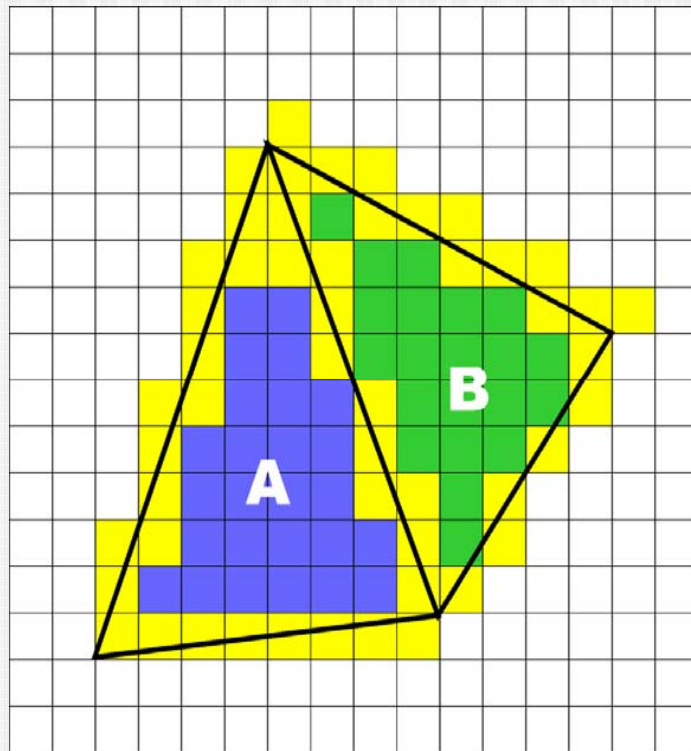
- Dùng giải thuật (trung điểm) để xác định các điểm biên cho mỗi đa giác theo thứ tự tăng của x.
- Các điểm phải:
 - Không bị chia sẻ bởi các đa giác lân cận
 - Các đa giác chỉ toàn các điểm cạnh (điểm biên)
- Đảm bảo các đa giác chia sẻ điểm biên mà không chia sẻ các điểm ảnh bên trong của mình.



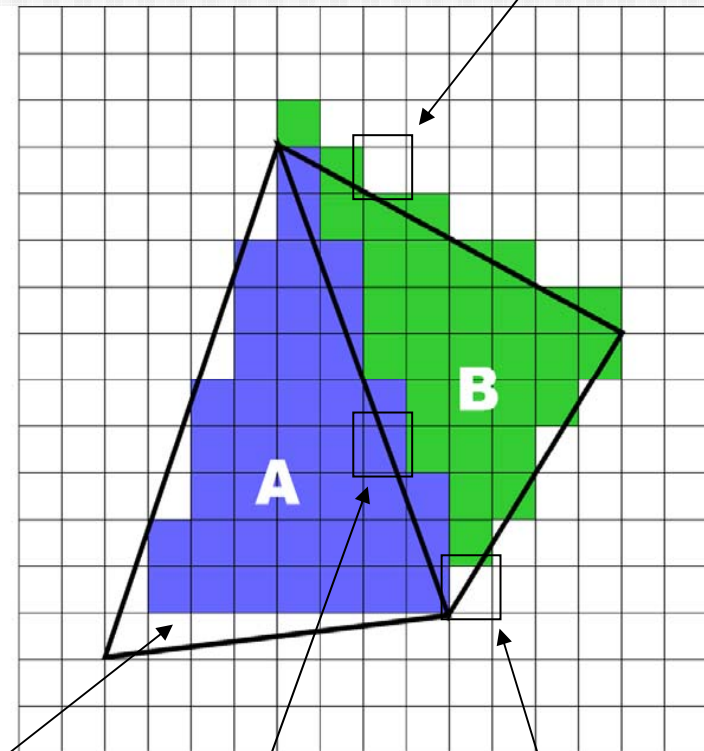
Polygon Scan Conversion

- Thủ tục chung:
 - Xác định giao của đường thẳng quét với cạnh đa giác
 - Sắp xếp các giao điểm theo mức độ tăng dần của x value
 - Điền các điểm ảnh vào giữa cặp các điểm x
- Need to handle 4 cases to prevent pixel sharing:
 - if intersection has fractional x value, do we round up or down?
 - if inside (on left of span) round up, if outside (on right) round down
 - what happens if intersection is at an integer x value?
 - if on left of span assume its interior otherwise exterior
 - how do we handle shared vertices?
 - ignore pixel associated with y_{max} of an edge
 - how do we handle horizontal edges?
 - handled as a result of previous rule (lower edges not drawn)

Polygon Scan Conversion



horizontal edge
removed



rounded down for A
rounded up for B

y_{\max} not
included

integer x value is on
right = exterior